

Bản án số: 65/2021/HS-PT
Ngày 22-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thiệm;

Bà Phạm Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Khánh Sơn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 53/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Lê Ndo có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 20/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo:

+ **Lê N**, sinh ngày 27 tháng 12 năm 1995 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn An Cồ Bắc, xã An Tân, huyện TT, tỉnh TB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tất Hải và bà Mai Thị Ruyên; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13 tháng 11 năm 2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 08/8/2020, bị cáo Lê N có giấy phép lái xe hạng A1, còn thời hạn sử dụng, được phép điều khiển xe mô tô có dung tích xilanh từ 175 cc trở xuống, điều khiển xe mô tô mang biển số 17B6-298.65 có

dung tích xi lanh 149,8 cc của anh Phạm Thế Hoàn chở phía sau là anh Hoàn và anh Trương Văn Quân sang thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng chơi. Khi đi đến khu vực ngã 3 nơi giao nhau giữa đường nối cầu Nhân Hòa với Quốc lộ 10 thuộc địa phận xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo mà phía trước có biển báo cấm số 123a (biểu hiệu cấm rẽ trái), biển báo nguy hiểm số 208 (biểu hiệu nơi giao nhau với đường ưu tiên) và dải phân cách cứng ở giữa Quốc lộ 10 với vận tốc khoảng 60km/h–70km/h. Do thiếu quan sát và không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên Nam đã điều khiển xe đi thẳng ra Quốc lộ 10 rồi tự đâm va vào dải phân cách ở giữa đường làm anh Quân chết, Nam và anh Hoàn bị thương, chiếc xe mô tô bị hư hỏng. Khám nghiệm hiện trường cho thấy: Nơi xảy ra vụ tai nạn khu vực ngã 3 nơi giao nhau giữa đường nối cầu Nhân Hòa với Quốc lộ 10. Trong đó Quốc lộ 10 là đường 02 chiều có lòng đường rộng 18m, được phân chia bởi dải phân cách cứng với mỗi chiều gồm có 02 làn đường dành cho xe cơ giới (mỗi làn rộng 3,5m) và 01 làn đường dành cho xe thô sơ với người đi bộ rộng 02m. Ở phía trước ngã 3 từ đường nối cầu Nhân Hòa ra Quốc lộ 10 có 01 cột biển báo gồm 01 báo cấm số 123a (biểu hiệu cấm rẽ trái), 01 biển báo nguy hiểm số 208 (biểu hiệu nơi giao nhau với đường ưu tiên). Trên hiện trường để lại các dấu vết sau: 01 vết phanh dài 12,5m nằm ngang trên Quốc lộ 10, đầu vết cách mép đường từ Thái Bình đi Hải Phòng là 10m, cách tâm ngã 3 là 3,4m và cách cột biển báo trên là 10m; cuối vết nằm sát mép dải phân cách cứng trên Quốc lộ 10. Vết máu I có kích thước 0,5m x 0,4m, tâm vết cách mép đường từ Thái Bình đi Hải Phòng là 08m và cách cuối vết phanh là 02m. Vết máu II có kích thước 0,8m x 0,5m, tâm vết cách mép đường từ Thái Bình đi Hải Phòng là 8,5m và cách tâm vết máu I là 0,5m; trên bề mặt bê tông của dải phân cách cứng ở giữa Quốc lộ 10 có một số vết trầy xước, mất bê tông màu trắng, bám dính chất màu đen dạng cao su, hướng từ ngoài vào trong.

Tại bản Kết luận giám định số 164/2020/GĐPY ngày 25/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận về thương tích và nguyên nhân chết của anh Trương Văn Quân như sau: “... *Vỡ phức tạp xương hộp sọ, xuất huyết não. Vỡ hở ổ khớp khuỷu tay phải.... Về thương tích: Các thương tích trên người nạn nhân có đặc điểm hình thành do va đập, mài trượt với vật tày gây nên. Về nguyên nhân chết: Nạn nhân chết do sốc đa chấn thương*”.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 28/2020/TgT ngày 20/01/2021 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng đã kết luận về thương tích của anh Phạm Thế Hoàn như sau: “*1. Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân bị vết thương rách da vùng cằm trái, chụp CT sọ não ngày 09/8/2020 và ngày 10/8/2020 tại Bệnh viện Đa khoa quốc tế Hải Phòng- Vĩnh Bảo kết luận hình ảnh chảy máu dưới*

nhện vị trí rãnh cuộn não vùng trán phải. Tụ máu trong nhu mô não thùy trán phải. Chụp CT sọ não ngày 14/01/2021 tại Bệnh viện Việt Tiệp- Hải Phòng kết luận hiện tại không thấy hình ảnh tổn thương trên phim chụp CT sọ não. 2. Kết luận: ... Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương vùng chẩm trái gây nên là: 01% (Một phần trăm). Kết quả chụp CT sọ não kiểm tra lại khi giám định ngày 14/01/2021 tại Bệnh viện Việt Tiệp- Hải Phòng kết luận không tìm thấy hình ảnh tổn thương trên phim chụp CT sọ não. Vì vậy cơ quan CSĐT phải cung cấp phim chụp CT sọ não ngày 09/8/2020 và ngày 10/8/2020 của Bệnh viện Đa khoa quốc tế Hải Phòng - Vĩnh Bảo để hội chẩn lại xác định nạn nhân có đúng bị chảy máu dưới nhện và tụ máu nhu mô não thì mới có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với tổn thương này. 3. Kết luận khác: Thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên”.

Biên bản làm việc với Bệnh viện Đa khoa quốc tế Hải Phòng- Vĩnh Bảo cho thấy: Vào ngày 09 và 10/8/2020, bệnh viện có chụp CT sọ não cho anh Phạm Thế Hoàn nhưng sau đó do phải sửa chữa máy chụp CT nên bộ nhớ của máy đã bị xóa. Vì vậy không còn phim chụp CT sọ não của anh Hoàn để cung cấp cho Cơ quan điều tra. Còn anh Hoàn đã nhận được phim chụp CT sọ não nhưng hiện không còn lưu giữ. Theo Công văn số 09/2021/CV ngày 27/01/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng đã trả lời cho biết: “Căn cứ vào Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế và việc cơ quan Cảnh sát điều tra không cung cấp 02 phim chụp CT sọ não ngày 09/8/2020 và ngày 10/8/2020 của Bệnh viện Đa khoa quốc tế Hải Phòng – Vĩnh Bảo để hội chẩn đọc lại phim nên Trung tâm Pháp y Hải Phòng không có căn cứ để tiếp tục giám định thương tích đối với nạn nhân Phạm Thế Hoàn.”. Do đó không có căn cứ để xác định về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Quá trình khám xe mô tô mang biển số 17B6-298.65 cho thấy: Mặt nạ phía trên đầu xe bị bật rời xe, trên bề mặt có dính tạp chất màu nâu nghi là máu có kích thước 10cm x 5cm. Cụm đèn phía trước bị bật bung. Mặt nạ phía dưới xe, đèn xi nhan phía trước hai bên và cánh yếm hai bên bị vỡ, nứt nhựa. Gương chiếu hậu bên trái bị cong gập theo hướng từ trên xuống dưới. Đầu tay cầm và đầu tay phanh bên phải có vết trầy xước kim loại kích thước 1,5cm x 01cm. Chấn bunn phía trước bị nứt vỡ, cong gập theo chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong. Phần khung cangk bánh trước bị cong gập theo chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong và áp sát vào phần máy. Lốp bánh trước có vết xước cao su, bám bụi. Hai đèn xi nhan phía sau bị gãy gập rời khỏi vị trí ban đầu. Mặt ngoài chấn bunn phía sau còn dính tạp chất dạng đất có kích thước 0,5cm x 0,5cm.

Tại bản Kết luận giám định số 6471/C09-P3 ngày 23/9/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an đã kết luận về dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 17B6-

298.65 với dải phân cách cứng ở nơi xảy ra vụ tai nạn như sau: “ a) Dấu vết trượt xước, mất cao su màu đen, bám dính chất màu trắng dạng bột bê tông ở mặt ngoài bên phải lốp và vành bánh trước xe mô tô biển số 17B6-298.65 có chiều từ mặt lặn vào vành, từ phải sang trái (ảnh 4,6 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, mất bê tông màu trắng, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài phía dưới dải phân cách cứng đường Quốc lộ 10 tại hiện trường (đoạn thuộc địa phận xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng). Dấu vết va chạm ở dải phân cách cứng tại vị trí này có chiều từ ngoài vào bên trong dải phân cách, trên xuống dưới (ảnh 5,7 trong bản ảnh giám định). Dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu trắng (dạng bột bê tông) ở mặt ngoài đầu trục bên phải bánh trước xe mô tô biển số 17B6-298.65 có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái (ảnh 4,8 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, mất bê tông màu trắng ở mặt ngoài phía dưới dải phân cách cứng đường Quốc lộ 10 tại hiện trường (đoạn thuộc địa phận xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh bảo, thành phố Hải Phòng). Dấu vết va chạm ở dải phân cách cứng tại vị trí này có chiều từ ngoài vào bên trong dải phân cách, trên xuống dưới (ảnh 5,9 trong bản ảnh giám định). b) Không xác định được tốc độ của xe mô tô biển số 17B6-298.65 theo dấu vết phanh khi tai nạn”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 20/5/2021 của TAND huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê N 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi trú đối với bị cáo Lê N đến thời điểm bị cáo Lê N đi chấp hành án phạt tù.

Ngoài ra, còn tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê N kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận tội như nội dung Bản án sơ thẩm và cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ giảm nhẹ trách nhiệm: Bị hại và gia đình bị hại tiếp tục có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; hiện bị cáo đang chăm sóc mẹ già, em nhỏ là lao động chính trong gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xin được hưởng án treo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 15 tháng tù là có căn cứ

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới: Gia đình bị hại tiếp tục có đơn xin miễn hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình; hiện đang chăm sóc mẹ già bị ung thư và em nhỏ; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Sửa Bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 22 giờ ngày 08/8/2020, bị cáo Lê N có giấy phép lái xe loại A1, còn thời hạn sử dụng, được phép điều khiển xe mô tô có dung tích xilanh từ 175cc trở xuống đã điều khiển xe mô tô BKS 17B-298.65 có dung tích xi lanh 149,8cc chở theo anh Phạm Thế Hoàn và Trương Văn Quân, khi đi đến khu vực ngã 3 nơi giao nhau với Quốc lộ 10 có biển báo cấm số 123a (biểu hiệu cấm rẽ trái) và biển báo nguy hiểm số 208 (biểu hiệu nơi giao nhau với đường ưu tiên) do thiếu quan sát và không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, nên đã đâm vào dải phân cách cứng ở giữa Quốc lộ 10 làm anh Trương Văn Quân chết, anh Phạm Thế Hoàn bị thương tích 1% và gây thiệt hại về tài sản trị giá 4.940.000 đồng. Với hành vi nêu trên bị cáo Lê N đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác nên cần xét xử nghiêm.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê N đề nghị Tòa án xét xử phúc thẩm cho hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã bồi

thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét tính chất mức độ, vai trò, hành vi phạm tội xử bị cáo 15 tháng tù là thỏa đáng không nặng

[4] Tại giai đoạn phúc thẩm: Bị cáo cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ mới thể hiện: Gia đình bị hại tiếp tục có đơn xin miễn hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình; hiện đang chăm sóc mẹ già bị ung thư và em nhỏ; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị hại đồng ý lên xe mô tô để chở 03 người là cũng có 1 phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo có mức độ, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý và có đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng và chấp nhận kháng cáo của bị cáo; áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự khoan hồng cho bị cáo cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung;

[6] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Tất Nam; sửa Bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử: Bị cáo **Lê N15** (*mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 30 (*ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Lê N** cho Ủy ban nhân dân xã An Tân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 20/5/2021 của TAND huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm Phạm Thị Thanh Bình

Trần Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND quận Hải An;
- PV 06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THAHS huyện Vĩnh Bảo;
- TAND huyện Vĩnh Bảo;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hà

